

Số: **58** /NQ-HĐND

Thành phố Lai Châu, ngày **06** tháng 8 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

**Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách Trung ương
giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LAI CHÂU
KHÓA IV, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 5/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TTg ngày 28/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 cho các địa phương thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 14/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025

trên địa bàn tỉnh; số 16/2022/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và mức vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 28/6/2022 giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 746/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia;

Xét Tờ trình số 1934/TTr-UBND ngày 02/8/2022 của UBND thành phố về dự thảo Nghị quyết giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; Báo cáo thẩm tra số 92/BC-HĐND ngày 04/8/2022 của Ban Kinh tế HĐND thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu HĐND thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025 thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia trên địa bàn thành phố Lai Châu, như sau:

Tổng kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025: 37.514 triệu đồng, trong đó:

1. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 11.348 triệu đồng.
2. Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 26.166 triệu đồng.

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân thành phố giao

1. Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện theo quy định.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ Đại biểu HĐND và các Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Lai Châu khóa IV, kỳ họp thứ sáu nhiệm kỳ 2021-2026 thông qua ngày 06 tháng 8 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng HĐND - UBND thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Trang thông tin điện tử thành phố;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH**Giàng Thị Xoa**

BIỂU KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NGUỒN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

THỰC HIỆN CÁC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA

(Kèm theo Nghị quyết số **58** /NQ-HĐND ngày **06** tháng 8 năm 2022 của HĐND thành phố)

STT	Danh mục	Địa điểm	Quy mô	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	KHV giai đoạn 2021-2025		Ghi chú
						Tổng số	Vốn đầu tư (NSTW)	
	TỔNG CỘNG				40.276	37.514	37.514	
A	Nguồn NSTW thực hiện chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số				28.562	26.166	26.166	
I	Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt				3.215	3.215	3.215	
<i>a</i>	Nội dung 2: Hỗ trợ nhà ở	X.Sùng Phài		2022-2025	280	280	280	
<i>b</i>	Nội dung 4: Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung	X.Sùng Phài			2.935	2.935	2.935	
1	Nâng cấp NSH đến các hộ bản Tả Chải, Trung Chải	X.Sùng Phài	101 hộ	2022-2024	2.935	2.935	2.935	
II	Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp bố trí ổn định dân cư				10.500	8.118	8.118	

leahy



STT	Danh mục	Địa điểm	Quy mô	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	KHV giai đoạn 2021-2025		Ghi chú
						Tổng số	Vốn đầu tư (NSTW)	
1	Dự án bố trí ổn định dân cư tập trung vùng đặc biệt khó khăn bản Sin Chải, xã Sùng Phài, TP Lai Châu	X.Sùng Phài	35 hộ	2022-2024	10.500	8.118	8.118	
III	Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi và các đơn vị sự nghiệp công của lĩnh vực dân tộc				5.503	5.503	5.503	
1	Đường giao thông và hệ thống thoát nước bản Tả Chải	X.Sùng Phài	Đường GTNT C: chiều dài L=1km, rãnh thoát nước L=200m	2022-2025	1.500	1.500	1.500	
2	Đường giao thông và hệ thống thoát nước bản Suối Thầu	X.Sùng Phài	Đường GTNT C: chiều dài L=0,5km, rãnh thoát nước L=150m	2022-2025	863	863	863	
3	Đường giao thông và hệ thống thoát nước bản Sin Chải	X.Sùng Phài	Đường GTNT C: chiều dài L=1,8km, rãnh thoát nước L=500m	2022-2023	3.140	3.140	3.140	

STT	Danh mục	Địa điểm	Quy mô	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	KHV giai đoạn 2021-2025		Ghi chú
						Tổng số	Vốn đầu tư (NSTW)	
IV	Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch				9.344	9.330	9.330	
a	Hỗ trợ đầu tư bảo tồn làng, bản văn hóa truyền thống tiêu biểu của các dân tộc thiểu số				8.190	8.190	8.190	
1	Dân tộc giấy (bản San Thàng, thành phố Lai Châu)	X. San Thàng		2022-2025	8.190	8.190	8.190	
b	Hỗ trợ đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và trang thiết bị tại các thôn (gồm 04 nhà văn hóa tại các bản: Trung Chải, Suối Thầu, Tả Chải, Hời Lùng xã Sùng Phài)		04 nhà văn hóa	2022-2024	1.154	1.140	1.140	
1	Nhà văn hóa bản Trung Chải	X. Sùng Phài	1	2022	300	300	300	
2	Nhà văn hóa bản Suối Thầu	X. Sùng Phài	1	2022	280	280	280	
3	Nhà văn hóa bản Tả Chải	X. Sùng Phài	1	2022	280	280	280	
4	Nhà văn hóa bản Hời Lùng	X. Sùng Phài	1	2022	294	280	280	

leahy

STT	Danh mục	Địa điểm	Quy mô	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	KHV giai đoạn 2021-2025			Ghi chú
						Tổng số	Vốn đầu tư (NSTW)		
B	Nguồn NSTW thực hiện CT MTQG xây dựng NTM				11.714	11.348	11.348		
a	Xã Sùng Phai				8.543	8.328	8.328		
1	Đường giao thông nội đồng bản Cư Nhà Lạ, xã Sùng Phai	X. Sùng Phai	Đường GTNT C: chiều dài L=1,2km	2022-2023	1.890	1.800	1.800		
2	Đường giao thông nội đồng bản Căn Cầu, xã Sùng Phai	X. Sùng Phai	Đường GTNT C: chiều dài L=0,8km	2022-2025	1.280	1.280	1.280		
3	Đường giao thông nội đồng bản Sùng Phai, xã Sùng Phai	X. Sùng Phai	Đường GTNT C: chiều dài L=1,2km	2022-2025	1.995	1.900	1.900		
4	Đường giao thông nội đồng bản Sin Chải, xã Sùng Phai	X. Sùng Phai	Đường GTNT C: chiều dài L=1,2km	2022-2025	2.748	2.748	2.748		
5	Đường giao thông nội đồng bản Lùng Thàng, xã Sùng Phai	X. Sùng Phai	Đường GTNT C: chiều dài L=0,5km	2022-2025	630	600	600		
b	Xã San Thàng				3.171	3.020	3.020		

STT	Danh mục	Địa điểm	Quy mô	Thời gian KC-HT	Tổng mức đầu tư	KHV giai đoạn 2021-2025		Ghi chú
						Tổng số	Vốn đầu tư (NSTW)	
6	Đường giao thông nội đồng bản Cánh Đẳng, xã San Thàng	X. San Thàng	Đường GTNT C: chiều dài L=1,6km	2022-2023	2.310	2.200	2.200	
7	Nâng cấp đường bản Lò Suối Tùng, xã San Thàng	X. San Thàng	Đường GTNT C: chiều dài L=0,5km, rãnh thoát nước	2022-2025	861	820	820	

leahy



